

Số: 194/BC-STP

An Giang, ngày 16 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 66/2019/QĐ-UBND

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 740/SKHCN-VP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc thẩm định dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 66/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh (lần 2), Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 66/2019/QĐ-UBND.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Ngày 13 tháng 12 năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 66/2019/QĐ-UBND ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang.

Quyết định số 66/2019/QĐ-UBND có căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. Tuy nhiên, ngày 30 tháng 12 năm 2021, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư số 13/2021/TT-BKHCN quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ khoa học và Công nghệ thay thế Thông tư số 03/2019/TT-BKHCN. Do đó, một số nội dung quy định tại Quyết định số 66/2019/QĐ-UBND không còn phù hợp.

Tại khoản 3 Điều 1 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền...”

Căn cứ quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 66/2019/QĐ-UBND là **cần thiết và đúng thẩm quyền**.

3. Dự thảo Quyết định

a) Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cách trình bày tên cơ quan ban hành văn bản theo quy định tại khoản 2 Điều 57 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

“Điều 57. Tên cơ quan ban hành văn bản

2. Tên cơ quan ban hành văn bản được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, cỡ chữ 13, phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng từ 1/3 đến 1/2 độ dài của dòng chữ và đặt ở giữa, cân đối so với dòng chữ.”

b) Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh **thống nhất** cách lùi dòng theo quy định tại khoản 4 Điều 62 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cụ thể:

“Điều 62. Bố cục của văn bản

4. Nội dung văn bản được trình bày bằng chữ in thường, được dàn đều cả hai lề, kiểu chữ đứng; cỡ chữ từ 13 đến 14; khi xuống dòng, chữ đầu dòng lùi vào từ 1cm đến 1,27cm; khoảng cách giữa các đoạn văn đặt tối thiểu là 6pt; khoảng cách giữa các dòng hay cách dòng chọn tối thiểu từ cách dòng đơn hoặc từ 15pt trở lên.”

c) Căn cứ ban hành

Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh như sau:

“Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BKHCN ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số...../TTr-SKH&CN ngày.....tháng ... năm 2023.”

d) Điều 1

Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ dấu chấm tại tên Điều 1.

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát khoản 1, 2, 4 (khoản 1, 2 Điều 11) nhằm đảm bảo quy định tại khoản 2 Điều 8 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

“Điều 8. Ngôn ngữ, kỹ thuật văn bản quy phạm pháp luật

2. Văn bản quy phạm pháp luật phải quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh, không quy định chung chung, không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác.”

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát khoản 4 (khoản 3 Điều 11) dự thảo Quyết định với quy định tại khoản 2 Điều 7 của Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh An Giang nhằm đảm bảo thống nhất về quy định trên toàn tỉnh, đồng thời, đảm bảo không quy phạm quy định tại khoản 2 Điều 8 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Lưu ý: Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát sự cần thiết quy định các nội dung về chế độ báo cáo do các nội dung tại dự thảo Quyết định đã được quy định cụ thể tại Thông tư số 13/2021/TT-BKHCHN và không giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết; đồng thời, tại Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND, Ủy ban nhân dân tỉnh đã quy định chi tiết, thống nhất các nội dung liên quan đến chế độ báo cáo định kỳ.

đ) Điều 3

Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*Sở, ban, ngành*” thành “*sở, ban, ngành*”.

e) Nơi nhận

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh, bổ sung Nơi nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 67 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cụ thể:

“Điều 67. Nơi nhận

1. Nơi nhận văn bản gồm: cơ quan giám sát, cơ quan kiểm tra, cơ quan ban hành văn bản, cơ quan Công báo và các cơ quan, tổ chức khác, tùy theo nội dung của văn bản.”

Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh vị trí các dòng trong Nơi nhận phù hợp hơn.

4. Dự thảo Tờ trình

a) Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh dự thảo Tờ trình theo góp ý tại khoản 3 của Báo cáo này.

b) Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh số, ký hiệu văn bản theo quy định tại khoản 4 Điều 58 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cụ thể:

“Điều 58. Số, ký hiệu văn bản

4. Số, ký hiệu của văn bản được trình bày như sau:

c) Từ “Số” được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 13, kiểu chữ đứng; sau từ “Số” có dấu hai chấm (:); với những số nhỏ hơn 10 phải ghi thêm số 0 phía trước;

d) Ký hiệu của văn bản được trình bày bằng chữ in hoa, cỡ chữ 13, kiểu chữ đứng;”

c) Mục III

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh thống nhất cách trình bày ngày, tháng, năm tại mục này với toàn bộ dự thảo Quyết định (Ví dụ: “ngày 01/01/2023” hay “ngày 01 tháng 01 năm 2023”).

Đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý bổ sung quy trình đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

d) Đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày rõ hơn nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Công thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

GIÁM ĐỐC

Cao Thanh Sơn